

Bản án số: 13/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 11 - 5 - 2020

V/v: “*Tranh chấp ly hôn*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Hồng Hà và bà Phan Thị Liên

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nhật Trường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa tỉnh Phú Yên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa tỉnh Phú Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 238/2019/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2019 về việc “*Tranh chấp ly hôn*”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 10/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 17/4/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2020/QĐST-HNGĐ ngày 27/4/2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Ngọc A – sinh năm 1993. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Nguyễn L – sinh năm 1994. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn chị Lê Thị Ngọc A trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng tự nguyện tìm hiểu đi đến hôn nhân, đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện T, Phú Yên năm 2015. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn vì anh L không chịu khó làm ăn, không có trách nhiệm với gia đình, vợ con và bất đồng quan điểm sống. Do đó, chị A xin ly hôn với anh Nguyễn L.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Vũ Duy L – sinh ngày 28/5/2016. Ly hôn, chị A yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn L đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét ý kiến trình bày của đương sự. Hội đồng xét xử nhận định:

1. *Về thẩm quyền:* Quan hệ tranh chấp của vụ án là “*Tranh chấp ly hôn*”, bị đơn có chỗ ở thường trú tại thôn P, xã H, huyện T nên căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 BLTTDS 2015 nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

2. *Về thủ tục tố tụng:* Nguyên đơn chị Lê Thị Ngọc A có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt; bị đơn anh Nguyễn L đã được Tòa án tổng đạt họp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt, do đó HĐXX xét xử vắng mặt chị A, anh L theo quy định tại Điều 227 BLTTDS 2015.

3. Về nội dung vụ án

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Vợ chồng tự nguyện tìm hiểu đi đến hôn nhân, đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện T năm 2015 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh L không chịu khó làm ăn, ham chơi, không quan tâm đến gia đình và vợ chồng bất đồng quan điểm sống. HĐXX xét thấy vợ chồng hiện nay không còn chung sống với nhau, quan hệ hôn nhân không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Ngọc A.

[2] *Về con chung:* Có 01 con chung tên Nguyễn Vũ Duy Long – sinh ngày 28/5/2016, hiện tại con chung đang do chị A nuôi dưỡng. Ly hôn, chị A yêu cầu được nuôi con chung nên cần giao con chung cho chị A tiếp tục nuôi dưỡng để cháu phát triển ổn định về thể chất và tinh thần. Chị A không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không xem xét.

[3] *Về tài sản chung, nợ chung:* Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết nên HĐXX không xem xét

[4] *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:* Chị A phải chịu 300.000 đồng tiền án phí HNGĐ-ST.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ Điều 28, 35, 39, 147, 227 BLTTDS năm 2015; Điều 27 Nghị quyết số

326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Ngọc A

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Ngọc A được ly hôn với anh Nguyễn L.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Vũ Duy L – sinh ngày 28/5/2016 cho chị Lê Thị Ngọc A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; anh Nguyễn L không phải cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận nên HĐXX không xem xét.

4. Về án phí: Chị Lê Thị Ngọc A phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí HNGĐ sơ thẩm, đã nộp đủ tại biên lai thu tiền số AA/2015/.. ngày ../2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên
- VKSND H. Tây Hòa
- Cục THADS H. Tây Hòa
- UBND xã H
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, AV

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thanh Hưng